

BẢN TIN VĂN BẢN

THÁNG 2/2018

TÊN VĂN BẢN	NỘI DUNG	Trang
THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG		
Công văn số 4882/CT-TTHT	Thuế suất 0% đối với hoạt động kiểm tra hàng hóa cho nước ngoài	1
Công văn số 70/TCT-CS	Từ 05/11/2017 miễn thông báo chuyển đổi phương pháp tính thuế	1
THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN		
Công văn số 49/TCT-TNCN	Được ủy quyền quyết toán đối với thu nhập vãng lai phát sinh không quá 10 triệu đồng.	2
Công văn số 276/TCT-TNCN	Nhận ủy quyền hoàn thuế TNCN phải thu hồi lại chứng từ khấu trừ	2
THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP		
Công văn số 1990/CT-TTHT	Chi phí lãi vay có yếu tố quan hệ liên kết sẽ bị xuất toán toàn bộ với hoạt động kinh doanh lỗ	3
Công văn số 5960/TCT-DNL	Không dung hết 70% Quỹ phát triển KH%CN sau 5 năm phải truy nộp thuế và tiền lãi	3
THUẾ NHÀ THẦU		
Công văn số 81384/CT-TTHT	Vận tải quốc tế phải chịu 2% thuế nhà thầu	4
Công văn số 5845/TCT-DNL	Hạch toán doanh thu liên doanh phải chịu trách nhiệm khai thuế nhà thầu	4

TÊN VĂN BẢN	NỘI DUNG	Trang
LUẬT XÂY DỰNG		
Thông tư 03/2018/TT-BXD	xử phạt VPHC trong đầu tư xây dựng; kinh doanh bất động sản	5
Thông tư 13/2017/TT-BXD	Công trình vốn nhà nước phải sử dụng vật liệu xây không nung	5
BẢO HIỂM XÃ HỘI		
Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH	Hướng dẫn đóng và hưởng bảo hiểm TNLĐ—BNN	6
Công văn số 384/BHXH-CSXH	Thêm đối tượng và tăng mức đóng bảo hiểm xã hội từ 2018	6



CÁC VĂN BẢN VỀ THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ngày 30/01/2018 Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 4882/CT-TTHT về thuế suất thuế GTGT và việc sử dụng hóa đơn, theo đó:

Trường hợp Công ty cung cấp dịch vụ kiểm nghiệm chất lượng mẫu thuốc và dụng cụ y tế cho đối tác nước ngoài, nếu đáp ứng các điều kiện về dịch vụ xuất khẩu quy định tại Điều 9 Thông tư 219/2013/TT-BTC thì được hưởng thuế GTGT 0%.

Nếu Công ty đã lỡ xuất hóa đơn GTGT với thuế suất 10% thì thực hiện xử lý theo hướng dẫn tại Điều 20 Thông tư 39/2014/TT-BTC.



Ngày 05/01/2018 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 70/TCT-CS về mẫu 06/GTGT, theo đó:

Quy định mới tại Thông tư 93/2017/TT-BTC, kể từ ngày 5/11/2017, doanh nghiệp được miễn nộp thông báo mẫu 06/GTGT khi chuyển đổi phương pháp tính thuế GTGT.

Cơ quan thuế sẽ tự căn cứ theo mẫu tờ khai thuế GTGT của doanh nghiệp để xác định phương pháp tính thuế, là khấu trừ nếu nộp tờ khai mẫu số 01/GTGT, 02/GTGT hoặc trực tiếp nếu nộp tờ khai mẫu số 03/GTGT, 04/GTGT (Công văn số 4253/TCT-CS ngày 20/9/2017).

CÁC VĂN BẢN VỀ THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN



Ngày 04/01/2018 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 49/TCT-TNCN về việc quyết toán thuế TNCN, theo đó:

Quy định tại điểm a.4 khoản 3 Điều 21 Thông tư 92/2015/TT-BTC, người lao động có thêm thu nhập vãng lai không quá 10 triệu đồng/tháng và đã bị khấu trừ 10% thuế tại nguồn cũng được ủy quyền quyết toán thuế. Tuy nhiên, nếu thu nhập vãng lai vượt trên 10 triệu đồng/tháng thì không được ủy quyền.

Trường hợp doanh nghiệp đã lỡ quyết toán thuế thay cho người lao động thuộc diện trực tiếp quyết toán thì không bắt buộc phải điều chỉnh lại quyết toán. Tuy nhiên, doanh nghiệp cần cấp chứng từ khấu trừ thuế cho người này để họ tự quyết toán lại (điểm 3 mục II Công văn số 336/TCT-TNCN ngày 24/01/2014).

Ngày 17/01/2018 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 276/TCT-TNCN về việc ủy quyền quyết toán thuế và hoàn thuế TNCN nộp thừa, theo đó:

Quy định tại điểm a khoản 2 Điều 25 Thông tư 111/2013/TT-BTC, Công ty không được cấp chứng từ khấu trừ thuế cho các cá nhân ủy quyền quyết toán. Nếu đã lỡ cấp thì bắt buộc phải thu hồi lại và khi làm thủ tục hoàn thuế phải xuất trình cho cơ quan thuế kiểm tra.

Trường hợp Công ty khấu trừ thừa thuế TNCN đối với người nước ngoài là cá nhân không cư trú và đã cấp chứng từ khấu trừ cho người này, nếu muốn ủy quyền cho Công ty làm thủ tục hoàn thuế thì phải thu hồi lại chứng từ khấu trừ.

Nếu không thể thu hồi chứng từ khấu trừ thuế, người nước ngoài phải trực tiếp làm thủ tục hoàn thuế, không được ủy quyền.



CÁC VĂN BẢN VỀ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Ngày 15/01/2018 Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 1990/CT-TTHT về việc trả lời chính sách thuế, theo đó:

Quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định 20/2017/NĐ-CP, khi doanh nghiệp vay vốn của các bên có quan hệ liên kết thì chỉ được hạch toán chi phí lãi vay tối đa không quá 20% tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh cộng với chi phí lãi vay, chi phí khấu hao trong kỳ.

Với quy định này, doanh nghiệp chỉ được hạch toán chi phí lãi vay có yếu tố quan hệ liên kết khi tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh cộng với chi phí lãi vay, chi phí khấu hao trong kỳ (còn gọi là chỉ số EBITDA) lớn hơn 0, tức có lợi nhuận.

Ngược lại, nếu chỉ số EBITDA trong kỳ nhỏ hơn 0, tức không có lợi nhuận (bị lỗ) thì toàn bộ chi phí lãi vay trong kỳ đều bị xuất toán, không được chấp nhận.



Ngày 28/12/2017 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 5960/TCT-DNL về việc không sử dụng hết 70% nguồn Quỹ phát triển khoa học và công nghệ, theo đó:

Quy định tại Điều 14 Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BKH-CN-BTC, sau thời hạn trích lập Quỹ phát triển KH&CN 5 năm, nếu doanh nghiệp sử dụng không hết 70% số quỹ đã trích thì phải truy nộp thuế TNDN tính trên phần quỹ còn lại kèm theo lãi suất tương ứng với số tiền thuế đó.

Thuế suất dùng để tính số thuế TNDN phải truy nộp là thuế suất áp dụng tại thời điểm (năm) trích lập quỹ.

Lãi suất tính lãi là lãi suất trái phiếu kho bạc hoặc lãi suất tín phiếu kho bạc loại kỳ hạn 1 năm áp dụng tại thời điểm (năm) thu hồi và thời gian tính lãi là 2 năm.

Cần lưu ý, khoản tiền lãi phát sinh của phần thuế TNDN phải truy nộp do không sử dụng hết 70% Quỹ KH&CN không được coi là chi phí hợp lý.

VĂN BẢN VỀ THUẾ NHÀ THẦU



Ngày 20/12/2017 Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 81384/CT-TTHT về việc trả lời chính sách thuế nhà thầu, theo đó:

Quy định tại Điều 13 Thông tư 103/2014/TT-BTC, doanh nghiệp nước ngoài nếu phát sinh hoạt động vận tải quốc tế từ cảng Việt Nam đến cảng nước ngoài thì phải chịu thuế TNDN nhà thầu với tỷ lệ 2% doanh thu.

Riêng thuế GTGT được hưởng thuế suất 0% nếu đáp ứng điều kiện về vận tải quốc tế tại khoản 2 Điều 9 Thông tư 219/2013/TT-BTC.

Bên Việt Nam có trách nhiệm khấu trừ, nộp thay thuế nhà thầu trước khi thanh toán (Điều 11 Thông tư 103/2014/TT-BTC).

Ngày 21/12/2017 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 5845/TCT-DNL về việc kê khai, nộp thuế nhà thầu nước ngoài, theo đó:

Quy định tại khoản 6.a Điều 20 Thông tư 156/2013/TT-BTC, trường hợp Công ty liên danh với nhà thầu nước ngoài, đồng thời chịu trách nhiệm hạch toán chung toàn bộ doanh thu phát sinh của hợp đồng thầu và chia lợi nhuận cho các bên trong liên danh thì Công ty có nghĩa vụ khai nộp và quyết toán thuế nhà thầu trên toàn bộ doanh thu thực hiện hợp đồng nhà thầu đó.



VĂN BẢN VỀ LUẬT XÂY DỰNG

Ngày 24/04/2018, Chính phủ ban hành Thông tư 03/2018/TT-BXD hướng dẫn Nghị định 139/2017/NĐ-CP về xử phạt VPHC trong đầu tư xây dựng; kinh doanh bất động sản, cụ thể:

-Hướng dẫn về áp dụng biện pháp bồi thường thiệt hại quy định tại điểm c khoản 11 Điều 15 Nghị định số 139/2017/NĐ-CP;

-Hướng dẫn về áp dụng biện pháp buộc tháo dỡ công trình, phần công trình xây dựng quy định tại điểm d khoản 11 Điều 15 Nghị định số 139/2017/NĐ-CP;

-Hướng dẫn về áp dụng quy định chuyển tiếp tại Điều 79 Nghị định số 139/2017/NĐ-CP .



Theo Thông tư 13/2017/TT-BXD ban hành ngày 8/12/2017 về hướng dẫn sử dụng vật liệu đối với các công trình vốn nhà nước:

Quy định sử dụng vật liệu xây không nung trong các công trình xây dựng có hiệu lực từ 1/2/2018, các công trình xây dựng được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách, vốn vay của doanh nghiệp có vốn nhà nước lớn hơn 30% phải sử dụng vật liệu xây không nung trong tổng số vật liệu xây với tỷ lệ như sau: Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh: sử dụng 100%; các tỉnh đồng bằng Trung du Bắc bộ; các tỉnh vùng Đông Nam bộ: Tại các khu đô thị từ loại III trở lên sử dụng tối thiểu 90%, tại các khu vực còn lại sử dụng tối thiểu 70%; các tỉnh còn lại: Tại các đô thị từ loại III trở lên phải sử dụng tối thiểu 70%, tại các khu vực còn lại phải sử dụng tối thiểu 50%.



CÁC VĂN BẢN VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI

Ngày 20/09/2017 Bộ Lao động Thương binh Xã hội ban hành Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH về quy định và hướng dẫn thực hiện chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc.

Theo Điều 3 Thông tư, thời gian người lao động được cử đi học tập, thực tập, công tác hoặc bị ngừng việc, chờ việc nếu có trả lương thì cũng phải đóng bảo hiểm TNLĐ-BNN trong các khoảng thời gian này.

Nếu người lao động bị TNLĐ ngay trong tháng đầu đóng bảo hiểm thì tháng đó vẫn phải đóng đủ.

Đối với thời gian người lao động nghỉ thai sản từ 14 ngày trở lên được miễn đóng bảo hiểm TNLĐ-BNN nhưng vẫn được tính hưởng chế độ bảo hiểm TNLĐ-BNN. Riêng thời gian nghỉ ốm đau, nghỉ việc không hưởng lương từ 14 ngày trở lên không phải đóng bảo hiểm TNLĐ-BNN nhưng cũng không được hưởng chế độ này.

Trong thời gian nghỉ việc để điều trị TNLĐ-BNN, doanh nghiệp vẫn phải trả đủ lương theo HĐLĐ và phải đóng đầy đủ BHXH cho người lao động.

Thời gian tính hưởng chế độ TNLĐ-BNN là tổng thời gian đóng bảo hiểm,

tuy nhiên không kể thời gian đóng trùng của các HĐLĐ và thời gian đã được hưởng BHXH 1 lần.

Về mức trợ cấp mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, vật phẩm, vật dụng cho người bị TNLĐ-BNN xem Phụ lục I.

Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 01/12/2017. Các chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp áp dụng từ ngày 01/07/2016. Đối tượng quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 2 áp dụng từ ngày 01/01/2018.

Ngày 31/01/2018 Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Công văn số 384/BHXH-CSXH về việc triển khai các quy định của Luật BHXH, theo đó:

Liên quan đến BHXH bắt buộc, Văn bản lưu ý doanh nghiệp về một số quy định mới có hiệu lực kể từ ngày 1/1/2018, gồm:

(i) Bắt buộc tham gia BHXH đối với lao động người nước ngoài và người có HĐLĐ từ 1 đến dưới 3 tháng.

(ii) Tiền lương đóng BHXH, ngoài mức lương cơ bản, phụ cấp lương còn phải tính thêm cả các khoản bổ sung khác.

Ngoài ra, BHXH Việt Nam cũng yêu cầu tăng cường kiểm tra, thanh tra nghĩa vụ đóng BHXH bắt buộc và coi đây là căn cứ để đề xuất cơ quan chức năng khởi tố hình sự.

Bản thông tin cập nhật văn bản hàng tháng này được cung cấp cho khách hàng và toàn bộ nhân viên của ASA. Nội dung của bản cập nhật chỉ có tính chất tham khảo. Người đọc cần liên hệ với chuyên viên tư vấn trước khi sử dụng bất cứ thông tin nào trong bản tin.



THÔNG TIN LIÊN HỆ

BAN TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ KH:

Ông: Đỗ Quốc Việt

Phó Tổng Giám đốc

Tel: 0919 858 626

Email: vietdq.audit@gmail.com

Ông: Nguyễn Duy Trung

Phó Tổng Giám Đốc

Tel: 0982 565 703

Email: duytrung103@gmail.com

Ông: Phạm Văn Biện

Phó Tổng Giám Đốc

Tel: 0943 388 828

Email: phamvanbien2807@gmail.com

Bà: Trương Thị Hải Vân

Phó Giám đốc

Tel: 0904 787 763

Email: vanth@asa-audit.com

VĂN PHÒNG:

Tầng 2, tòa 262 Nguyễn Huy Tưởng,

Thanh Xuân, Hà Nội

Phone: 024 3858 1122

Fax: 024 3858 5533

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Website: www.asa-audit.com

Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á (ASA) là một tổ chức tư vấn hợp pháp chuyên ngành Kiểm toán - Kế toán - Thuế - Tài chính, được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Giấy phép số 0102000577, cấp ngày 24 tháng 07 năm 2006 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội.

Nguyên tắc hoạt động

"Độc lập, khách quan và bí mật nghề nghiệp"

Phương châm hoạt động

"Uy tín và chất lượng là tiêu chí khẳng định thương hiệu ASA"

Slogan

"Hướng tới sự phát triển bền vững"

Cam kết dịch vụ

ASA đã và đang thực hiện cung cấp các dịch vụ kiểm toán và tư vấn cho hàng trăm khách hàng hoạt động trên phạm vi toàn lãnh thổ Việt Nam thuộc nhiều lĩnh vực hoạt động. Với sự am hiểu về hệ thống luật pháp của Việt Nam cùng với thái độ làm việc nghiêm túc và sự hiểu biết sâu sắc về đặc điểm hoạt động kinh doanh của mỗi khách hàng, ASA cam kết sẽ mang đến những dịch vụ tốt nhất.

Nhân sự ASA

Đội ngũ nhân sự với phong cách chuyên nghiệp, có chiều sâu về kiến thức chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp, được đào tạo bài bản trong và ngoài nước, tốt nghiệp đại học và sau đại học chuyên ngành về kế toán, kiểm toán, tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh tế xây dựng và luật học.